

Số: 19/2022/QĐST-TCDS

Ba Đồn, ngày 28 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 147; Điều 212; Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án” và điểm e Điều 1.3, Phần 1, Mục II Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2022, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 37/2021/TLST-TCDS ngày 22 tháng 7 năm 2021,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ;

Địa chỉ: Tháp BIDV, số 194 T, quận H, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T - Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Đ;

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Hà Thanh H - Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ chi nhánh Bắc Quảng Bình;

Người đại diện theo uỷ quyền lại tham gia tố tụng: bà Nguyễn Thị Th, Chuyên viên Phòng quản lý rủi ro Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh Bắc Quảng Bình; địa chỉ: số 368 Q, phường B, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

2. Bị đơn: ông Võ Hồng Qu, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm

1969; địa chỉ: thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngân hàng TMCP Đ rút yêu cầu xem xét xử lý tài sản thế chấp là Tàu cá vỏ gỗ khai thác thủy hải sản có số đăng ký QB 92083TS cùng toàn bộ trang thiết bị, ngư lưới cụ trên tàu theo Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 03/2016/8211355/HĐBĐ ngày 04/3/2016 giữa Ngân hàng TMCP Đ và ông Võ Hồng Q và bà Nguyễn Thị H.

2.2. Về khoản nợ: Số tiền ông Võ Hồng Q và bà Nguyễn Thị H còn nợ Ngân hàng TMCP Đ theo Hợp đồng tín dụng số 01/2016/8211355/HĐTD ngày 25/01/2016, tính đến hết ngày 20/9/2022 là 7.273.370.513 đồng (*bảy tỷ, hai trăm bảy mươi ba triệu, ba trăm bảy mươi nghìn, năm trăm mười ba đồng*); trong đó bao gồm: dư nợ gốc là 6.330.000.000 đồng, nợ lãi là 847.275.206 đồng, lãi chậm trả là 96.095.306 đồng.

2.3. Cam kết trả nợ: ông Võ Hồng Qu và bà Nguyễn Thị H chịu trách nhiệm trả toàn bộ số tiền nợ nói trên và số tiền lãi phát sinh cho đến ngày thực tế thanh toán hết nợ gốc cho Ngân hàng TMCP Đ theo lộ trình như sau: chậm nhất vào ngày 28 hàng tháng, kể từ tháng 10/2022 đến hết tháng 10/2023, mỗi tháng trả 15.000.000 đồng; chậm nhất ngày 28/11/2023, trả hết số nợ gốc quá hạn và lãi quá hạn; từ tháng 12/2023, trả theo lộ trình đã cam kết trong Hợp đồng tín dụng số 01/2016/8211355/HĐTD ngày 25/01/2016.

2.4. Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp ông Võ Hồng Qu và bà Nguyễn Thị H vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào theo cam kết nêu trên thì Ngân hàng TMCP Đ có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp đã cam kết để thu hồi nợ, tài sản thế chấp là 01 tàu cá vỏ gỗ khai thác thủy hải sản, có số đăng ký QB 92119TS, cùng toàn bộ trang thiết bị, ngư lưới cụ trên tàu cá, theo Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 01/2016/8211355/HĐTD ngày 25/01/2016 và Văn bản sửa đổi Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 01/2016/8211355/HĐTD ngày 25/01/2016, số 01/2017/8211355/SĐBS ngày 10/7/2017, giữa ông Võ Hồng Qu và bà Nguyễn Thị H với Ngân hàng TMCP Đ.

2.5. Về án phí: ông Võ Hồng Qu và bà Nguyễn Thị H chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 57.636.685 đồng (*năm mươi bảy triệu, sáu trăm ba mươi sáu nghìn, sáu trăm tám mươi lăm đồng*) để sung vào ngân sách nhà nước. Ông Võ Hồng Qu và bà Nguyễn Thị H chưa nộp án phí sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP Đ không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 57.492.305 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002335 ngày 20/7/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn;
- Chi cục THA dân sự thị xã Ba Đồn;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Anh Đức